

# Khu BTTN Sốp Cộp

**Tên khác:**

Sốp Cộp-Sông Mã

**Tỉnh:**

Sơn La

**Diện tích:**

27.886 ha

**Toa độ:**

20°56' - 21°07' N, 103°29' - 103°42' E

**Vùng sinh thái nông nghiệp:**

Tây Bắc

**Có quyết định của Chính phủ:**

Có

**Đã thành lập Ban Quản lý:**

Có

**Đã được xây dựng kế hoạch đầu tư:**

Có

**Đáp ứng các tiêu chí của VCF:**

B, C

**Đáp ứng các tiêu chí xã hội:**

Không

**Báo cáo đánh giá nhu cầu bảo tồn:**

Không

**Kế hoạch quản lý:**

Không

**Đánh giá công cụ theo dõi:**

Không

**Có bản đồ vùng:**

Không

## Lịch sử hình thành

Sốp Cộp có tên trong Quyết định số 194/CT ngày 09/08/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng là khu bảo tồn thiên nhiên với diện tích 5.000 ha (Bộ NN&PTNT, 1997). Năm 1993, dự án đầu tư thành lập khu bảo tồn đã được Chi cục Kiểm lâm Sơn La soạn thảo. Sau đó, dự án này được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt (Chi cục Kiểm lâm Sơn La, 2000). Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên được thành lập năm 2002 theo Quyết định số 3440/QĐ-UB của UBND tỉnh Sơn La (Chi cục Kiểm lâm Sơn La, 2003). Hiện nay Ban quản lý có 22 cán bộ, 5 trạm bảo vệ và thuộc sự quản lý của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Sơn La (2003). Theo Chi cục Kiểm lâm Sơn La (2000), tổng diện tích Khu BTTN Sốp Cộp là 27.886 ha, bao gồm phân khu bảo vệ nghiêm ngặt 12.784 ha và phân khu phục hồi sinh thái 15.102 ha. Ngoài ra, vùng đệm của khu bảo tồn có diện tích 26.578 ha (Chi cục Kiểm lâm Sơn La, 2003).

Sốp Cộp có trong danh lục các khu rừng đặc dụng Việt Nam đến năm 2010 được xây dựng bởi Cục Kiểm lâm - Bộ NN&PTNT với diện tích 27.886 ha (Cục Kiểm lâm, 2003), danh lục này hiện vẫn chưa được Chính phủ phê duyệt.

## Địa hình và thủy văn

Khu BTTN Sốp Cộp nằm trong địa bàn huyện Sông Mã thuộc vùng núi tây bắc Việt Nam. Địa hình khu

bảo tồn thuộc vùng đồi núi, dốc, trên đai cao từ 450 đến 1.940 m. Khu bảo tồn nằm trong lưu vực có các nguồn nước đổ về sông Mã.

## Đa dạng sinh học

Số liệu viễn thám cho thấy rừng tự nhiên ở Khu BTTN Sốp Cộp đã bị phát quang nhiều và thay vào đó là thảm cây bụi. Tuy nhiên, vẫn còn các vùng rừng thường xanh tồn tại trên các đai cao.

Khu hệ động vật Khu BTTN Sốp Cộp trước đây có tính đa dạng cao và độ phong phú các loài thú lớn, trong những năm 1950 đã từng có loài tê giác. Tuy thế, sự đa dạng của khu hệ động vật trong vùng đã bị giảm sút trong những năm gần đây do công tác quản lý yếu kém (Cao Văn Sung và Nguyễn Xuân Đăng 1995). Chẳng hạn, năm 1975 có 77 con Voi *Elephas maximus* được ghi nhận tại đây, con số này đã bị giảm xuống còn 17 con vào năm 1986 và chỉ còn 3 con vào năm 1997. Tương tự như thế đối với sự suy giảm loài Bò tót *Bos gaurus* (Duckworth và Hedges 1998).

## Các vấn đề về bảo tồn

Các mối đe dọa chủ yếu đối với đa dạng sinh học Khu BTTN Sốp Cộp là mất sinh cảnh, săn bắn và khai thác gỗ. Săn bắn đặc biệt nguy hại đến các quần thể động vật. Ví dụ, trong 6 tháng đầu năm 1992, người ta ước tính rằng có khoảng 1.000kg động vật hoang dã (chủ yếu là rùa và nhím) đã bị săn bắt bởi dân làng

Dom Cang, những người sống ở bên ngoài ranh giới khu bảo tồn (Cao Văn Sung và Nguyễn Xuân Đăng, 1995).

## Các giá trị khác

Rừng ở Khu BTTN Sốp Cộp bảo vệ vùng đầu nguồn của các con suối là nguồn cung cấp nước tưới tiêu và sinh hoạt cho các cộng đồng địa phương.

## Các dự án có liên quan

Chưa có thông tin.

## Đánh giá nhu cầu bảo tồn

Nhu cầu bảo tồn chưa được đánh giá.

## Kế hoạch quản lý

Khu vực chưa xây dựng được kế hoạch quản lý.

## Sự phù hợp với các tiêu chí VCF

Sốp Cộp hiện không phù hợp để được nhận tài trợ VCF do không đáp ứng được các tiêu chí về tầm quan trọng quốc tế về bảo tồn đa dạng sinh học.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A <sub>I</sub>	
A <sub>II</sub>	
B <sub>I</sub>	Quyết định số 194/CT, ngày 09/08/1986
B <sub>II</sub>	Bảo tồn thiên nhiên
B <sub>III</sub>	Thuộc sự quản lý của UBND tỉnh
C <sub>I</sub>	Ban quản lý đã thành lập
C <sub>II</sub>	

## Thể hiện các nhu cầu xã hội

Chưa có báo cáo thể hiện nhu cầu xã hội.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A	
B	
C	
D	

## Tài liệu tham khảo

Anon. (undated) "List of animal species recorded at Sop Cop Nature Reserve". Unpublished list of mammals, birds, reptiles and amphibians. In Vietnamese.

Cao Van Sung and Nguyen Xuan Dang (1995) The wildlife fauna in Sop Cop Nature Reserve (Son La province) and measures for conservation and restoration. Pp 479-485 in: Dang Huy Huynh, Nguyen Tien Ban, Vu Quang Con, Nguyen Thi Le, Pham Van Luc, Tran Dinh Ly, La Dinh Moi and Cao Van Sung eds. "Results of research by IEBR" Hanoi: Institute of Ecology and Biological Resources. In Vietnamese.

Duckworth, J. W. and Hedges, S. (1998) Tracking tigers: a review of the status of Tiger, Asian Elephant, Gaur and Banteng in Vietnam, Lao, Cambodia and Yunnan province (China) with recommendations for future conservation action. Hanoi: WWF Indochina Programme.

